|  |  |
| --- | --- |
| **HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH HƯNG YÊN** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: **/**NQ-HĐND | *Hưng Yên, ngày tháng năm 2022* |

DỰ THẢO

**NGHỊ QUYẾT**

**Về dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn;**

**thu chingân sáchđịa phương năm 2023**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH HƯNG YÊN  
KHÓA XVII KỲ HỌP THỨ .....**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Nghị định số 31/2017/NĐ-CP ngày 23 tháng 3 năm 2017 của Chính phủ ban hành Quy chế lập, thẩm tra, quyết định kế hoạch tài chính 05 năm địa phương, kế hoạch đầu tư công trung hạn 05 năm địa phương, kế hoạch tài chính - ngân sách nhà nước 03 năm địa phương, dự toán và phân bổ ngân sách địa phương, phê chuẩn quyết toán ngân sách địa phương hằng năm;*

*Căn cứ Chỉ thị số 12/CT-TTg ngày 22 tháng 7 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ về xây dựng Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2023;*

*Căn cứ Thông tư số 47/2022/TT-BTC ngày 29 tháng 7 năm 2022 của Bộtrưởng Bộ Tài chính về hướng dẫn xây dựng dự toán ngân sách nhà nước năm 2023, Kế hoạch tài chính - ngân sách nhà nước 03 năm 2023- 2025;*

*Căn cứ Quyết định số /QĐ-TTg ngày tháng 12 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2023.*

*Xét Báo cáo số /BC-UBND ngày tháng năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về tình hình thực hiện nhiệm vụ thu, chi ngân sách nhà nước năm 2022; dự toán ngân sách nhà nước năm 2023 và Kế hoạch tài chính - ngân sách nhà nước 03 năm 2023-2025; Báo cáo thẩm tra số /BC-KTNS ngày tháng năm 2022của Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh; ý kiến thảo luận và kết quả biểu quyết của các vị đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.**Giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2023

**1**. Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn: 22.921.000 triệu đồng. Trong đó:

**-** Thu nội địa: 18.221.000 triệu đồng;

**-** Thu hoạt động xuất nhập khẩu: 4.700.000 triệu đồng.

**2**. Thu ngân sách địa phương: 20.187.405triệu đồng. Trong đó:

-Thu NSĐP được hưởng theo phân cấp: 17.691.019triệu đồng,trong đó:

+ Các khoản thu NSĐP hưởng 100%:9.993.700triệu đồng;

+ Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ %: 7.697.319triệu đồng.

-Thu bổ sung từ ngân sách Trung ương: 2.496.386triệu đồng. Trong đó:

+ Thu bổ sung vốn đầu tư để thực hiện các nhiệm vụ, dự án: 2.447.100triệu đồng;

+ Thu bổ sung vốn sự nghiệp để thực hiện các chế độ chính sách: 49.286triệu đồng.

**3**. Dự toán chi ngân sách địa phương: 20.178.905triệu đồng, gồm:

- Tổng chi cân đối ngân sách địa phương: 17.682.519triệu đồng;

- Chi từ nguồn bổ sung có mục tiêu từ ngân sách trung ương: 2.496.386triệu đồng.

**4**. Bội thu ngân sách địa phương*(Ưu tiên trả nợ gốc nợ chính quyền địa phương)*: 8.500triệu đồng.

*(Chi tiết tại các Biểu mẫu 15,16,17,18 kèm theo)*

**Điều 2.** **Tổ chức thực hiện**

**1**. Hội đồng nhân dân tỉnh giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này đảm bảo theo quy định của pháp luật.Trong đó, tập trung chỉ đạo một số nội dung sau:

- Thực hiện dự toán ngân sách nhà nước phải đúng quy định, đẩy mạnh thanh tra, kiểm tra và công khai minh bạch việc sử dụng ngân sách nhà nước. Thực hiện nghiêm kỷ luật tài chính, sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước đúng mục đích, đúng chế độ và có hiệu quả.

- Chỉ đạo tổ chức thực hiện tốt luật thuế, tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra thuế chống thất thu, ngăn chặn các hành vi buôn lậu, gian lận thương mại, sản xuất, kinh doanh hàng giả, chuyển giá, trốn thuế; phát hiện kịp thời và xử lý các trường hợp kê khai không đúng, gian lận, trốn thuế và chây ỳ không nộp thuế.

- Chi ngân sách nhà nước theo dự toán được giao, tiết kiệm triệt để các khoản chi thường xuyên của từng sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị và các huyện, thành phố; giảm tối đa kinh phí tổ chức hội nghị, hội thảo, khánh tiết; hạn chế bố trí kinh phí đi nghiên cứu khảo sát nước ngoài, hạn chế mua sắm trang thiết bị có giá trị lớn chưa cần thiết; đẩy mạnh cải cách hành chính trong quản lý, chi ngân sách nhà nước. Quản lý chặt chẽ và hạn chế tối đa việc ứng trước dự toán ngân sách nhà nước và chi chuyển nguồn sang năm sau.

- Thực hiện chi trả tiền lương được được điều chỉnh khi có tăng mức lương cơ sở theo quy định của Chính phủ, điều chỉnh lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội và trợ cấp ưu đãi người có công bằng mức lương cơ sở, đảm bảo theo quy định.

- Dành nguồn tăng thu để chi đầu tư phát triển, hỗ trợ hộ nghèo, đối tượng chính sách, tạo nguồn cải cách tiền lương và hỗ trợ mua sắm sửa chữa để nâng cao chất lượng dịch vụ công.

- Tiếp tục thực hiện cơ chế tạo nguồn để cải cách tiền lương trong năm 2023 từ một phần nguồn thu được để lại theo chế độ của các cơ quan, đơn vị; tiết kiệm 10% số chi thường xuyên(trừ các khoản tiền lương, phụ cấp theo lương, khoản có tính chất lương và các khoản chi cho con người theo chế độ) và nguồn thực hiện cải cách tiền lương năm 2022 còn dư chuyển sang (nếu có).

- Chủ động bố trí chi trả nợ các khoản vay của tỉnh trong dự toán chi đầu tư phát triển; bố trí chi trả nợ gốc theo đúng quy định của Luật NSNN từ nguồn bội thu, tăng thu, tiết kiệm chi, kết dư và vay mới trong năm.

**2**. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu và các vị đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của pháp luật giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Hưng Yên khóa XVII, kỳ họp thứ nhất trí thông qua ngày tháng năm 2022 và có hiệu lực kể từ ngày Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Ủy ban Thường vụ Quốc hội;  - Chính phủ;  - Văn phòng Quốc hội;  - Văn phòng Chính phủ;  - Ban Công tác đại biểu thuộc UBTVQH;  - Bộ Tài chính;  - Ban Thường vụ Tỉnh ủy;  - Thường trực HĐND, UBND tỉnh;  - UBMTTQ Việt Nam tỉnh;  - Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;  - Các vị đại biểu HĐND tỉnh;  - Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;  - Văn phòng: Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH&HĐND, UBND tỉnh;  - TT HĐND, UBND, UBMTTQVN huyện, thị xã, TP;  - Trung tâm Thông tin - Hội nghị tỉnh;  - ­Lưu: VT. | **CHỦ TỊCH**  **Trần Quốc Toản** |